

Bài tập pháp luật đại cương - Phần luật thừa kế, bộ luật dân sự.

Bài 1:

Ông Khải và Bà Ba kết hôn với nhau năm 1935 và có 3 con là anh Hải, anh Dũng, chị Ngân. Chị Ngân kết hôn với anh Hiếu và có con chung là Hạnh. Năm 2006, Ông Khải chết có để lại di chúc cho con gái và cháu ngoại được hưởng toàn bộ di sản của ông trong khối tài sản chung của ông và bà Ba. Một năm sau bà Ba cũng chết và để lại toàn bộ di sản cho chồng, các con người em ruột của chồng tên Lương. Năm 2009, anh Dũng chết do bệnh nặng và có di chúc để lại tất cả cho anh ruột là Hải. Sau khi Dũng chết thì những người trong gia đình tranh chấp về việc phân chia di sản.

Hãy giải quyết việc tranh chấp, biết rằng bà Ba và ông Khải không còn người thân thích nào khác, anh Hải có lập văn từ chối hưởng di sản của bà Ba và anh dũng theo đúng qui định của pháp luật, chị Ngân cũng từ chối hưởng di sản của anh Dũng, tài sản chung của ông Khải và bà Ba cho đến thời điểm ông Khải chết là 1.2tỷ, sau khi ông Khải chết, bà Ba còn tạo lập một căn nhà trị giá 300triệu

Giải:

Tình huống của bạn có vài chỗ không ổn:

- Thứ nhất, anh Dũng di chúc toàn bộ tài sản lại cho anh Hải, vậy có nghĩa là không có tên chị Ngân trong di chúc của anh Hải, vậy tại sao lại có chị Ngân từ chối hưởng tài sản anh Dũng để lại?

- Thứ hai, "các con người em ruột của chồng tên Lương", chỗ này bạn viết như thể người đọc dễ hiểu nhầm, theo P hiểu thì đó là các con của bà Ba và người em ruột của chồng tên là Lương.

Rắc rối nhì. Theo P, khi ông Khải chết đã di chúc lại toàn bộ tài sản của mình trong khối tài sản chung của 2 ông bà cho con gái và cháu ngoại, như vậy một số tài sản của ông Khải (tạm xác định là 1/2x1,2t tỷ) sẽ được chia đều cho con gái và cháu ngoại, mỗi người 300 triệu.

vậy, sau khi thực hiện di chúc của ông Khải, số tiền còn lại thuộc tài sản của bà Ba là $600 + 300 = 900$ triệu. Bà Ba chết để lại tài sản cho các con và người em ruột của chồng là Lương (tổng cộng 4 người), vậy số tiền 900 triệu sẽ được chia đều tiếp cho 4 người, mỗi người 225 triệu.

Anh Dũng thừa kế từ bà Ba 225 triệu, sau khi anh chết, di chúc toàn bộ tài sản này cho anh Hải, vậy anh Hải được hưởng thêm số tài sản này.

Nhưng anh Hải từ chối hưởng di sản của bà Ba và anh Dũng, vì vậy còn dư ra 500 triệu. 500 Triệu này theo P sẽ được chia tiếp theo pháp luật, theo hàng thừa kế thứ nhất gồm chị Ngân, vợ con anh Hải (nếu có)

Bài 2:

Năm 1972, Ô A kết hôn với bà B. Ô bà sinh được 3 con là M, N, C. Năm 1995, M kết hôn với E sinh được H & X. N lấy chồng sinh được con là K & D. Tháng 3/1997 Ô A chết để lại di chúc cho X & N. Qua quá trình điều tra thấy rằng Ô A lập di chúc không hợp pháp. Biết rằng tài sản của ông A là 200 triệu VNĐ. Tài sản chung của Ô bà là 100 triệu VNĐ. Bà B mai táng cho ông A hết 40 triệu. Hãy chia tài sản thừa kế.

Giải: Theo đề bài ta được các dữ kiện sau:

Tài sản chung của ông A và B là 100.

Tài sản riêng của ông A là 200.

Di sản của ông A là $200 + (100/2) = 250$.

Do bà B làm mai táng cho ông A hết 40 nên di sản của ông A còn lại là $250 - 40 = 210$.

Theo luật định những người được hưởng tài sản thừa kế của ông A gồm bà B, M, N và C: $210/4 = 52,5$.

Bài 3: Năm 1950, Ô A kết hôn với bà B. Ô bà sinh được 2 người con gái là chị X (1953) & chị Y (1954). Sau một thời gian chung sống, giữa Ô A & bà B phát sinh mâu thuẫn, năm 1959 Ô A chung sống như vợ chồng với bà C. A & C sinh được anh T (1960) & chị Q (1963). Tháng 8/1979, X kết hôn với K, anh chị sinh được 2 con là M & N (1979-sinh đôi). Năm 1990, trên đường về quê chị X bị tai nạn chết. Năm 1993, Ô A mắc bệnh hiểm nghèo & đã qua đời. Trước khi chết, Ô A có để lại bản di chúc với nội dung cho anh T thừa hưởng toàn bộ tài sản do ông A để lại. Không đồng ý với bản di chúc đó, chị Y đã yêu cầu tòa án chia lại di sản của bố mình. Qua điều tra tòa án xác định khối tài sản của Ô A và bà B là 500 triệu đồng. Hãy xác định hàng thừa kế đối với những người được hưởng di sản thừa kế của chị X & Ô A?

Giải: Theo dữ kiện bài ta thấy năm 1959 ông A chung sống như vợ, chồng với bà C thì việc này pháp luật vẫn thừa nhận ông A và bà C là vợ chồng hợp pháp.

Năm 1990, chị X chết nhưng đề bài không nói tài sản của chị X là bao nhiêu nên ta xem bằng 0.

Năm 1993 ông A mất và có lập di chúc để lại toàn bộ tài sản cho anh T.

Tài sản của ông A và bà B có được là 500

Tài sản của ông A và bà C đề bài không nêu nên ta xem như bằng 0.

Di sản của ông A là $500/2 = 250$.

250 chính là giá trị tài sản mà ông A có quyền định đoạt.

Tài sản của anh T được hưởng là 250. Tuy nhiên theo quy định pháp luật thì những người sau đây được hưởng thừa kế gồm bà B và bà C mỗi người được hưởng $\frac{2}{3}$ giá trị của một suất chia theo pháp luật.

Người được hưởng thừa kế chia theo pháp luật gồm bà B, bà C, anh T, Q, X, Y: $250/6=41,6$

Như vậy bà B=bà C= $\frac{2}{3}$ ($250/6$)= $27,7$

Tài sản của anh T còn lại là $250-(27,7 \times 2)=194,6$

Các trường hợp còn lại không được hưởng vì X đã mất, Y, Q đã thành niên và không bị mất năng lực hành vi.

Bài 4: Ông A kết hôn với bà B sinh được 5 người con. Anh con cả đã chết để lại 2 con: 1 trai & 1 gái đã thành niên. Gia tài của Ông bà gồm 2 ngôi nhà: 1 ngôi nhà trị giá 100 triệu đồng, 1 cái trị giá 200 triệu đồng. Trước khi chết Ông A lập di chúc cho bà B một ngôi nhà trị giá 100 triệu đồng. Biết đứa con trai út của Ông bà đã sinh được 1 cháu trai đã thành niên. Sau đó anh con trai út này đã bị tai nạn & bị tâm thần. Anh (chị) hãy chia tài sản của ông A?

Giải: Theo đề bài ta thì tài sản chung của ông A và bà B là 300

Di sản của ông A là $300/2 = 150$

ông A để lại cho bà B 100

Như vậy giá trị tài sản còn lại sẽ được chia theo pháp luật là $150-100=50$

Những người được hưởng thừa kế theo pháp luật gồm bà B và 05 người con; do anh con cả mất nên theo Đ677, Luật DS thì 02 con của anh cả sẽ được hưởng thừa kế kế vị

Mỗi người được hưởng là $50/6=8,33$

Mỗi người con của anh cả là $8,33/2= 4,165$.

Bài 5: Hậu và Minh kết hôn năm 1983, có 2 con gái là Xuân 1984, Yên 1993.

Năm 2000- Hậu đi xuất khẩu LDD ở Hàn Quốc và chung sống như vợ chồng với Thủy, 2 người có 1 con chung là Sơn -2003.

11-2007 : Hậu về nước và li hôn với Minh. Tòa án đã thụ lý đơn.

Ngày 8-1-2008, Hậu chết đột ngột và ko để lại di chúc.

Thủy đến đòi chia tài sản thừa kế của Hậu, nhưng gia đình Hậu không đồng ý, Vì vậy Thủy làm đơn kiện.

Biết: Hậu và Thủy có khối tài sản chung là 3 tỷ, Hậu và Minh có tài sản chung là 980 triệu, trong time Hậu đi xuất khẩu lđ, ko gửi tiền về, Mai táng cho hậu hết 20tr.

1, hãy chia thừa kế trong trường hợp trên

2. Giả sử a Hậu để lại di chúc miệng và được nhiều người chứng kiến là để tài sản cho Thủy, Sơn, Xuân mỗi người 1 phần đều nhau. Chia thừa kế trong trường hợp trên.

Giải:

Trường hợp 1: Hậu không để lại di chúc

Theo pháp luật hôn nhân, giữa Hậu và Thủy vi phạm nghĩa vụ một vợ một chồng và tài sản của Hậu và Thủy là tài sản chung hợp nhất theo phần và chia theo tỷ lệ vốn góp, tuy nhiên do không đủ cơ sở để phân chia nên số tài sản sẽ được chia đều cho 2 người = $3 \text{ tỷ}/2=1.5 \text{ tỷ}$

Do Hậu và minh chưa ly hôn theo quy định của pháp luật nên phần 1.5 tỷ này vẫn thuộc tài sản chung của vợ chồng.

Tổng tài sản hiện còn của Hậu là: $(1500+980)/2 - 20 = 1220 \text{ tr}$

Tài sản được chia theo pháp luật:

Minh=Xuân=Yên=Sơn= $1220/4=305 \text{ tr}$

Trường hợp 2: Hậu có để lại di chúc

+ Chia theo di chúc: Thủy=Sơn=Xuân= $1220/3=406.6 \text{ tr}$

+Giả sử toàn bộ tài sản được chia theo pháp luật

1 suất thừa kế theo pl= 305 tr

1 suất thừa kế bắt buộc= $2 \times 305/3=203.3 \text{ tr}$

Minh=yên= 203.3 tr

Thủy= sơn= xuân= $(1220-203.3 \times 2)/3=271.1 \text{ tr}$

Bài 6

-Du và Miên là 2 vợ chồng, có 3 con chung là Hiếu -1982, Thảo và Chi sinh đôi-1994.

Do bất hòa, Du và Miên đã ly thân, Hiếu ở với mẹ còn Thảo và Chi sống với bố.

Hiếu là đứa con hư hỏng, đi làm có thu nhập cao nhưng luôn ngược đãi, hành hạ mẹ để đòi tiền ăn chơi, sau 1 lần gây thương tích nặng cho mẹ, hắn đã bị kết án.

năm 2007 Bà Miên mất, trước khi chết bà miên có để lại di chúc là cho Trâm là e gái 1 nửa số tài sản của mình.

Khối tài sản chung của Du và Miên là 790 triệu

1. Chia thừa kế trong tr hợp này
2. Giả sử cô Trâm khước từ nhận di sản thừa kế, di sản sẽ phân chia thế nào.

Giải:

Tài sản của bà miên = $790/2=395$ tr

Do Hiếu bị tước quyền thừa kế nên những người thừa kế theo pháp luật của bà Miên gồm: ông Du, Thảo, Chi

chia theo di chúc: Trâm= $395/2=197.2$ tr

còn lại là 197.2 tr không được định đoạt tron di chúc nên cia theo pháp luật như sau: ông Du= Thảo=

Chi= $197.2/3=65.8$ tr

Giả sử toàn bộ tsản được chia theo pl: 1 suất tkế theo pl= $395/3=131.67$ tr

1 suất thừa kế bắt buộc là $=131.67*2/3=87.78$ tr

Vậy ông Du= thảo= chi= 87.7 tr

Trâm= 131.66 tr

Nếu Trâm từ chối nhận tài sản thừa kế thì toàn bộ tài sản sẽ được chia theo pháp luật.

Bài 7: Năm 1973 Ô Sáu kết hôn với bà Lâm và có hai người con là Hoa (sinh năm 1975) và Hậu (Sinh năm 1977) đồng thời ông cũng tạo lập được một ngôi nhà thuộc sở hữu chung hợp nhất giá trị 180 triệu. Năm 1982, vì muốn có con trai nối dõi và có sự đồng ý của bà Lâm, ông Sáu sống như vợ chồng với bà Son và có hai con trai là Tấn (sinh năm 1983) và Thanh (sinh năm 1985) và cùng sống tại nhà bà Son.

Năm 1991 bà Lâm bị bệnh nặng, vì Hoa là người chăm sóc chính nên bà đã lập di chúc cho Hoa 2/3 di sản và hai năm sau thì bà Lâm chết. Năm 1997, Hoa kết hôn với Khôi và có một người con là Bôn. Cùng năm đó ông Sáu và bà Son tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường. Năm 1998, Hoa bị tai nạn xe máy chết đột ngột nên không để lại di chúc.

Ông Sáu lập di chúc cho Bôn là 2/3 di sản của ông. Năm 2000, ông Sáu chết , chi phí mai tang hết 5 triệu. Tháng 1 năm 2001 các con của ông Sáu khởi kiện đòi chia tài sản thừa kế của ông.

Qua điều tra, tòa án xác định được:

- Tài sản chung hợp nhất của ông Sáu và bà Son là 80 triệu.

- Tài sản của ông Sáu có trước khi kết hôn không nhập nào tài sản chung với bà Son.

Yêu cầu hãy chia thừa kế trong trường hợp trên.

Giải:

Kết hôn của ông sáu và bà son là hợp pháp

+ Năm 1993 bà lâm chết

di sản của bà lâm : $180 :2 =90$ tr

NTK theo pháp luật của bà lâm : ông sáu, hoa, hậu

Theo di chúc hoa được hưởng $=(90*2)/3=60$ tr

di sản con lại là 30tr không được định đoạt trong di chúc sẽ được chia theo PL

ông sáu=hoa=hậu= $30/3=10$ tr

giả sử toàn bộ di sản của bà lâm được chia theo PL:

1STK= $90/3=30$ tr

1STK bắt buộc= $30*2/3=20$ tr >10tr (ông sáu,hậu(16tuổi) được hưởng theo điều 669) mỗi suất thiếu 10tr sẽ được trừ vào phần của hoa

vậy ông sáu=hậu=20tr,hoa=50tr

+Năm 1998 Hoa chết di sản của hoa 50tr

NTK theo pl của hoa là :ông sáu,khôi,bôn

do hoa chết không để lại di chúc nên sẽ được chia theo pl ông sáu=khôi=bôn= $50/3=16.67$ tr

+Năm 2000 ông sáu chết di sản của ông sáu: $90+80/2+20+16.67-5=161.67$ tr

NTK theo pl của ông sáu là:bà son,hoa(bôn thế vị),hậu,tấn,thanh

theo di chúc: Bôn = $161,67*2/3=107,78$ tr

di sản còn lại 53,89 tr di chúc không định đoạt sẽ được chia theo PL:

$53,89/5=10,78$ tr

Giả sử toàn bộ di sản của ông sáu sẽ được chia theo PL

$$1\text{STK}=161,67/5=32,33\text{tr}$$

1STK bắt buộc $=32,33 \times 2/3 = 21,56$ tr (bà son =tân(17tuổi)=thanh(15tuổi) theo điều 669) $>10,78$ tr (mỗi người thiếu 10,78tr sẽ được trích từ phần của bên)

$$\text{vậy bà son} = \text{tân} = \text{thanh} = 21,56\text{tr}$$

$$\text{hoa (bên thế vị)} = \text{hậu} = 10,78\text{tr}$$

$$\text{Bên} = 75,43\text{tr}$$

Bài 8: Hãy chia tài sản thừa kế trong trường hợp sau.

Ông A và bà B kết hôn năm 1950 là có bốn người con chung là C, D, E, F. Vào năm 1959 ông A kết hôn với bà T, và có ba người con chung là H, K, P. Tháng 3 năm 2007 ông A và anh C chết cùng thời điểm do tai nạn giao thông. Vào thời điểm anh C qua đời anh đã có vợ là M và hai con là G và N. Ông A qua đời có để lại di chúc cho anh C 1/2 di sản, cho bà B và T mỗi bà 1/4 di sản. Biết tài sản chung hợp nhất của A và B là 720 triệu đồng, của A và T là 960 triệu đồng.

(Hôn nhân của ông A với bà T là hợp pháp)

Giải :

$$\text{Di sản của ông A là: } 360 + 480 = 840$$

$$\text{theo di chúc: } \text{bà B} = \text{bà T} = 840/4 = 210$$

do C chết cùng lúc với ông A nên C không được hưởng phần di sản mà ông A định đoạt trong di chúc là 1/2 di sản. mà phần di sản còn lại sẽ chia theo pháp luật.

NTK theo pl của ông A là: B, c (G và N thế vị), d, e, f, t, h, k, p

di sản còn lại: 420

$$\text{mỗi người được hưởng: } 420/9 = 46,67 \text{ tr}$$

Bài 9:

-Anh Hải và chị Thịnh kết hôn năm 1995 ,họ có 2 con là Hạ sinh năm 2001 và Long sinh năm 2004

-Do cuộc sống vợ chồng không hoà thuận , vợ chồng anh đã ly thân . Hạ và Long sống với mẹ , còn anh Hải sống với cô nhân tình là Dương .

-ở quê anh Hải còn người cha là ông Phong và em ruột là Sơn . Nhân dịp lễ 30/4- 1/5/2006 anh về quê đón cha lên chơi , nhưng không may bị tai nạn . Vài ngày trước khi chết trong viện , anh di chúc miệng (trước nhiều người làm chứng) là để lại toàn bộ tài sản của mình cho cô Dương .

-5 ngày sau khi anh Hải chết , ông Phong cũng qua đời .

-Chị Dương đã kiện tới toà án yêu cầu giải quyết việc phân chia di sản thừa kế .

-Biết rằng :

+tài sản chung của anh Hải và chị Thịnh là 2400 triệu đồng

+tài sản của ông Phong ở quê là 600 triệu đồng .

-giải quyết vụ việc trên ?

-Giả sử :

+ Anh Hải có di chúc hợp pháp để lại toàn bộ tài sản của mình cho cô dương

+Cả anh Hải và ông Phong đều chết cùng thời điểm trong bệnh viện(cái này khác với phía trên vì bài tập gồm nhiều phần nên em cứ đánh cả phần ông P chết sau a Hải 5 ngày)

Tài sản của 2 người sẽ được phân chia như thế nào ?

Giải :

- Đầu tiên, di chúc của anh Hải hoàn toàn hợp pháp (Trong trường hợp này là được những người làm chứng ghi chép lại và kí tên, trong thời hạn 5 ngày đã có công chứng khi di chúc miệng được người di chúc thể hiện ý chí cuối cùng).

Xét 2 trường hợp xảy ra:

+ Thứ nhất: Anh Hải chết trước ông Phong

Di sản chia theo di chúc nhưng vẫn chia cho người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc (Điều 669)

Thì hàng thừa kế thứ nhất có 4 suất: Ô Phong, chị Thịnh, Hạ và Long (Chưa thành niên). Mỗi người sẽ nhận 2/3 mỗi suất $= (2/3) \times (1200/4) = 200\text{tr}$ (Trích từ phần hưởng di sản của chị Dương)

Vậy di sản anh Hải sẽ chia như sau:

$$\text{Hạ} = 200\text{tr}$$

$$\text{Phong} = 200\text{tr}$$

$$\text{Long} = 200\text{tr}$$

$$\text{Thịnh} = 200\text{tr}$$

$$\text{Dương} = 1200 - 4 \times 200 = 400\text{tr}$$

Sau đó Ô Phong chết không có di chúc.

Thừa kế theo pháp luật phần di sản của Ô Phong gồm: Hải và Sơn.

Nhưng anh Hải chết trước Ô Phong thì 2 cháu nội là Hạ và Long sẽ nhận thừa kế của anh Hải khi còn sống mà vợ Hải không được nhận thừa kế (Điều 677).

Vậy tài sản Ô Phong $600 + 200 = 800\text{tr}$ sẽ chia như sau:

$$\text{Sơn} = 800/2 = 400\text{tr}$$

$$\text{Hạ} = 800/4 = 200\text{tr}$$

$$\text{Long} = 800/4 = 200\text{tr}$$

Tóm lại, trường hợp 1:

+ Thứ hai : Anh Hải và Ô Phong chết cùng lúc

Di sản của Ô Phong sẽ chia thừa kế theo pháp luật, người thừa kế gồm: Hải và Sơn.

Nhưng anh Hải chết cùng lúc Ô Phong thì 2 cháu nội là Hạ và Long sẽ nhận thừa kế của anh Hải khi còn sống mà vợ Hải không được nhận thừa kế (Điều 677).

Vậy di sản Ô Phong 600tr sẽ chia như sau:

$$\text{Sơn} = 600/2 = 300\text{tr}$$

$$\text{Hạ} = 600/4 = 150\text{tr}$$

$$\text{Long} = 600/4 = 150\text{tr}$$

Phân chia di sản của anh Hải:

Di sản chia theo di chúc nhưng vẫn chia cho người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc (Điều 669).

Thì hàng thừa kế thứ nhất có 3 suất: Chị Thịnh, Hạ và Long (Chưa thành niên).

Mỗi người sẽ nhận $2/3$ mỗi suất $= (2/3) \times (1200/3) = 800/3\text{tr}$ (Trích từ phần hưởng di sản của chị Dương)

Vậy di sản anh Hải sẽ chia như sau:

$$\text{Thịnh} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Hạ} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Long} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Dương} = 1200 - 3 \times 800/3 = 400 \text{ tr}$$

Tóm lại, trường hợp 2:

$$\text{Thịnh} = 1200 + 800/3 = 4400/3\text{tr}$$

$$\text{Hạ} = 800/3 + 150 = 1250/3\text{tr}$$

$$\text{Long} = 1250/3\text{tr}$$

$$\text{Dương} = 400\text{tr}$$

$$\text{Sơn} = 300\text{tr}$$

Bài 10 : Ông A và bà B có 3 người con là C,D,E. tài sản chung của ông A và bà B là ngôi biệt thự trị giá 3.6 tỷ VNĐ. Năm 2003 ông A lập di chúc với nội dung: “Đề lại $1/3$ di sản cho vợ và các con. $1/3$ di sản cho E quản lý để lo cho việc thờ cúng. $1/3$ di sản còn lại di tặng cho bà H”. Hãy giải quyết tranh chấp thừa kế giữa các bên trong các tình huống sau:

+ Năm 2006 di sản của ông A được phân chia cho các thừa kế. Trước khi chi di sản thừa kế của ông A, ông M đã xuất trình một biên nhận vay tiền có chữ ký của ông A, để ngày 01/01/2005, với nội dung ông A vay của ông M số tiền là 300tr đồng.

+ Năm 2006, di sản của ông A được phân chia cho các thừa kế. Sau khi phân chia di sản thừa kế của ông A xong (01/2007), thì ông M đã xuất trình một biên nhận vay tiền có chữ ký của ông A, để ngày 01/01/2005 với nội dung ông A vay của ông M số tiền là 300tr đồng.

Giải :

Tổng tài sản của ông A là 3.6 tỷ : $2 = 1.8$ tỷ

Trường hợp 1: chưa chia di sản mà M đưa biên nhận vay tiền của ông A thì theo thỏa thuận của các thừa kế nếu sẽ trừ vào tài sản để lại của ông A thì còn lại 1.8 tỷ - 300tr = 1.5 tỷ.

Còn lại chia theo di chúc

thứ nhất $1/3$ chia cho vợ và các con: $B=C=D=E=(1.5 \text{ tỷ} : 3) : 4 = 125\text{tr}$

thứ hai $1/3$ giao cho E để thờ cúng = $1.5 \text{ tỷ} : 3 = 500\text{tr}$

thứ ba $1/3$ tặng cho H = 500tr

Trường hợp 2: chia di sản rồi ông M mới đưa biên nhận vay tiền của ông A thì ông A có vay ông M 300tr thì sẽ trừ vào phần thừa kế thứ nhất. Phần thứ nhất còn lại $(1.8 \text{ tỷ} : 3) - 300 = 300\text{tr}$ chia lại cho

$$B=C=D=E=300:4=75\text{tr}$$

tổng

$$B=1.8 \text{ tỷ} + 75\text{tr} = 1.875 \text{ tỷ}$$

$$E=600+75=675\text{tr}$$

$$C=D=75\text{tr}$$

$$H=600\text{tr}$$

Bài 11 : Ông thịnh đã ly hôn với vợ và có 2 người con riêng là Hòa và Bình.

Bà Nguyệt (chồng chết) có 2 người con riêng là Xuân và Hạ.

Năm 1975 ông thịnh kết hôn với bà Nguyệt và sinh được 2 người con là Tuyết và Lê.

Để tránh sự bất hòa giữa mẹ kế và con chồng, ông Thịnh cùng bà Nguyệt mua một căn nhà để bà Nguyệt cùng các con là Xuân, Hạ, Tuyết, Lê ở riêng. Trong quá trình chung sống, ông Thịnh thương yêu Xuân và Hạ như con ruột, nuôi dưỡng và cho 2 người ăn học đến lớn.

Hòa kết hôn với Thuận có con là Thảo.

Xuân kết hôn với Thu có con là Đông.

Hòa bị tai nạn chết vào năm 1998. Ông Thịnh bệnh chết vào năm 1999. Xuân cũng chết vào năm 2000. Sau khi ông Thịnh qua đời gia đình mâu thuẫn và xảy ra tranh chấp về việc chia di sản của ông Thịnh

Qua điều tra được biết: Ông Thịnh có tài sản riêng là 220 triệu đồng. và có tài sản chung với bà Nguyệt (căn nhà bà Nguyệt và các con đang sống) trị giá 140 triệu đồng. Hòa và Thuận có tài sản chung là 120 triệu đồng. Xuân và Thu có tài sản chung là 100 triệu.

Hãy phân chia di sản của ông Thịnh.

Giải:

- Tổng tài sản của Hòa có $120:2=60$ tr sẽ để lại cho

Thịnh=mẹ của Hòa=Thuận=Thảo= $60:4=15$ tr

mà bà mẹ kế là Nguyệt không được thừa kế vì theo điều 689 chưa có quan hệ như mẹ con.

- Thịnh xem con riêng của Nguyệt như con mình, chăm sóc, cho ăn học, đây là mối quan hệ giữa con riêng với bố dưỡng theo điều 689 BLDS-2005, thì Xuân và Hạ xem như trong hàng thừa kế thứ nhất.

- Ông Thịnh không để lại di chúc.

- Tổng tài sản ông Thịnh là $220+140:2+15$ (của Hòa)=305tr

- Vậy những người thừa kế của ông Thịnh gồm 7 người: Nguyệt=Xuân=Hạ=Tuyết=Lê=Hòa(Thảo kế vị)=Bình= $305:7=43.57$ tr

- Tổng tài sản Xuân có $43.57+100:2=93.57$ tr sẽ để lại cho Nguyệt=Thu=Đông= $93.57:3=31.19$ tr

- Tóm lại là:

Nguyệt= $140:2+43.57+31.43=145$ tr

Tuyết=43.57tr

Thuận= $120:2+15=75$ tr

Hạ=43.57tr

Lê=43.57tr

Thảo= $15+43.57=58.57$ tr

Thu= $100:2+31.19=81.19$ tr

Bình=43.57tr

mẹ của Hòa=15tr

Đông=31.19tr

Bài 12: Ông A và bà B là vợ chồng, 2 người có tài sản chung là 600tr. Bà B có tài sản riêng là 180tr. Họ có 3 người con, C (20t) đã trưởng thành, có khả năng lao động; D, E (14t) chưa có khả năng lao động. Bà B chết, di chúc hợp pháp cho M 100tr; hội người nghèo 200tr. Tính thừa kế của những người trong gia đình bà B?

Giải:

Bà B chết, di sản của bà trị giá: $180tr + 600tr/2 = 480tr$

Bà B di chúc hợp pháp cho M & hội người nghèo, không di chúc cho ông A cùng các con, nhưng ông A & D, E thuộc đối tượng phải được nhận di sản bắt buộc = $2/3$ một suất thừa kế theo pháp luật. Ta có:

Suất thừa kế theo pháp luật: 4 người (ông A, C, D, E)

Giá trị mỗi suất thừa kế theo pháp luật trên tổng di sản: $480tr/4 = 120tr/suất$

Giá trị mỗi phần di sản bắt buộc: $120tr \times (2/3) = 80tr$

Suy ra, ông A & D, E mỗi người nhận được 80tr. Phần di sản còn lại của bà B trị giá: $480tr - (80tr \times 3) = 240tr$

Theo di chúc, tổng di sản bà B di tặng là: $100tr + 200tr = 300tr (> 240tr)$

Ta thấy:

M/hội người nghèo = $100/200 = 1/2$ (tức là theo di chúc, di sản di tặng cho M & hội người nghèo luôn theo tỉ lệ 1 : 2)

Suy ra, M nhận được: $(240tr/3) \times 1 = 80tr$; hội người nghèo nhận được: $(240tr/3) \times 2 = 160tr$

Tổng kết:

Ông A : $300tr + 80tr = 380tr$

D = E = M = 80tr

C : 0 tr

Hội người nghèo : 160tr

Bài 13: Ông A bị bệnh qua đời mà không để lại di chúc. Tài sản của ông gồm 1 ngôi nhà 200tr, 1 xe máy 50tr+ 200tr tiền mặt. Người thân của ông gồm: bố đẻ, vợ, 2 con đẻ và 1 cháu ruột. Hãy áp dụng BLDS 2005 để chia tài sản thừa kế trong TH trên.

Giải:

Xét các trường hợp sau:

Trường hợp 1: Tài sản là của riêng ông A

Ông A chết, di sản của ông A trị giá là $200\text{tr} + 50\text{tr} + 200\text{tr} = 450\text{tr}$

Vì ông A không để lại di chúc nên di sản chia theo pháp luật (Điểm a khoản 1 Điều 675). Những người thừa kế theo pháp luật gồm bố đẻ, vợ và 2 con đẻ. (Điểm a khoản 1 Điều 676 BLDS)

Giá trị mỗi suất thừa kế trên tổng di sản: $450\text{tr} : 4 = 112,5\text{tr}/\text{suất}$

Đáp số: Bố đẻ, vợ và 2 con đẻ của ông A mỗi ng` có 112,5tr

Trường hợp 2: Tài sản là của chung vợ chồng ông A

Ông A chết, di sản của ông A trị giá là $(200\text{tr} + 50\text{tr} + 200\text{tr}) : 2 = 225\text{tr}$

Chia thừa kế tương tự trường hợp 1, ta có: bố đẻ, vợ và 2 con đẻ của ông A mỗi ng` nhận đk 56,25tr

Đáp số: Vợ ông A có $56,25\text{tr} + 225\text{tr} = 281,25\text{tr}$; bố đẻ và 2 con đẻ của ông A mỗi ng` có 56,25tr

Bài 14 : Ông A kết với bà B sinh ra 3 người con C, D, E. Năm 2000, anh C kết hôn với chị F; vào thời gian này 2 người tạo dựng ngôi nhà 800 triệu. Anh C bàn với chị F thuê chấp ngôi nhà lấy 100 triệu làm ao nuôi cá basa, nhưng chị F không đồng ý. Sau đó anh C đi vay với hình thức tín chấp.

Năm 2009, anh C chết không để lại di chúc.

Năm 2010, ông A chết để lại tài sản 1 tỷ 6. Ông có di chúc là cho anh C và D mỗi người 200 triệu...

Hãy chia thừa kế trong thời điểm trên!!

Giải:

C chết, di sản để lại trị giá: $(800\text{tr} : 2) - 100\text{tr} = 300\text{tr}$ (100tr tiền C trả nợ vay tín chấp riêng)

C chết không di chúc, di sản chia theo pháp luật (Điểm a khoản 1 Điều 675 BLDS).

Những người thừa kế di sản của C theo pháp luật gồm: A, B, F (Điểm a khoản 1 Điều 676 BLDS).

Giá trị mỗi suất thừa kế trên tổng di sản: $300\text{tr} : 3 = 100\text{tr}/\text{suất}$

Hay A, B, F mỗi ng` nhận được 100tr từ di sản của C

A chết, di sản để lại trị giá: $1600\text{tr} + 100\text{tr} = 1700\text{tr}$

A chết, di chúc cho C, D mỗi ng` 200tr. Nhưng C chết trước A, nên C không được hưởng phần di sản mà A định đoạt trong di chúc, mà phần di sản đó sẽ được chia theo pháp luật (Điểm c khoản 2 Điều 675 BLDS).

Phần di sản còn lại của A: $1700\text{tr} - 200\text{tr} = 1500\text{tr}$

Phần di sản này chia theo pháp luật, những người thừa kế di sản của A theo pháp luật gồm: B, D, E (Điểm a khoản 1 Điều 676 BLDS).

Giá trị mỗi suất thừa kế trên tổng di sản: $1500\text{tr} : 3 = 500\text{tr}/\text{suất}$

Hay B, D, E mỗi ng` nhận được 500tr từ di sản của A.

Tổng kết:

B : $100\text{tr} + 500\text{tr} = 600\text{tr}$

D : $200\text{tr} + 500\text{tr} = 700\text{tr}$

F : $100\text{tr} + 400\text{tr} = 500\text{tr}$

E : 500tr

Bài 15: Người cha mất để lại di chúc ủy quyền nhờ cơ quan pháp chứng phân chia tài sản. người con và mẹ tương sẽ nhận được tài sản thì xuất hiện một đứa con riêng của người chồng và di chúc cũng phân chia tài sản cho người con. xin hỏi: nếu ông để lại di chúc cho người con riêng mà 2 người kia trước đó không biết này mà không để lại cho 2 mẹ con thì 2 mẹ con có quyền được hưởng không, hình như có điều luật nào đó quy định là người mẹ có quyền nhận không phụ thuộc vào di chúc (người con không được nhận này đã trên 18). xin hỏi thêm: người con riêng này có ngang hàng với 2 mẹ con khi chia di sản không

Giải:

Theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều 669. Người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung của di chúc

Những người sau đây vẫn được hưởng phần di sản bằng hai phần ba suất của một người thừa kế theo pháp luật, nếu di sản được chia theo pháp luật, trong trường hợp họ không được người lập di chúc cho hưởng di sản hoặc chỉ cho hưởng phần di sản ít hơn hai phần ba suất đó, trừ khi họ là những người từ chối nhận di sản theo quy định tại Điều 642 hoặc họ là những người không có quyền hưởng di sản theo quy định tại khoản 1 Điều 643 của Bộ luật này:

1. Con chưa thành niên, cha, mẹ, vợ, chồng;

2. Con đã thành niên mà không có khả năng lao động.

vì vậy nếu người cha mất thì người vợ vẫn được hưởng theo quy định của người kia, còn người con đã thành niên và không thuộc khoản 2 điều 669 thì không được hưởng vì người cha trong di chúc không cho người con hưởng.

Người con riêng theo quy định tại điều 676 và điều 2 khoản 5 luật hôn nhân gia đình thì người con riêng có quyền đứng ngang hàng thừa kế đối với việc phân chia di sản của người cha để lại